

Tỷ Nguyên, ngày 16 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Bà Lê Thị Sư.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 30 tháng 7 năm 2021, về việc các bên thỏa Tận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc xin ly hôn giữa:

Người yêu cầu: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh Phạm Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa Tận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào có ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải là chị Phạm Thị T và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Văn T Tận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Văn T nhất thỏa Tận: Chị Phạm Thị T trực tiếp nuôi con chung Phạm Khánh Trâm, sinh ngày 29/12/2019; anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi con chung tên Phạm Khánh Thư, sinh ngày 15/6/2016; cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm và chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Văn T thông nhất thỏa Tận tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Noi nhận:

- Các bên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã L, T, Hải Phòng (Giấy chứng nhận kết hôn số 20/2014 ngày 26/02/2014);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sụ